

QUỲNH PHỤ

Đẩy mạnh sản xuất cây màu vụ đông



Nông dân xã Quỳnh Minh (Quỳnh Phụ) làm giàn cho cây đỗ xuất khẩu.

Quỳnh Phụ, từ nhiều năm nay sản xuất vụ đông được coi là vụ sản xuất chính trong năm bằng việc mở rộng diện tích nông sản có thị trường tiêu thụ, đem lại giá trị cao cho nông dân với đa dạng cây trồng như ngô, ớt, dưa, bí, rau màu các loại... Sản xuất vụ đông năm 2017 có phần khó khăn hơn các vụ khác trong năm nhưng với sự tập trung chỉ đạo của các cấp chính quyền, nông dân trong huyện đang tích cực đẩy mạnh sản xuất, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra.

Vụ đông năm 2016, diện tích gieo trồng của Quỳnh Phụ đạt 6.501,1ha, tăng 17,1ha so với vụ đông năm 2015, trong đó ngô 1.908ha, khoai tây 481ha, ớt 955ha, còn lại là các cây trồng khác. Toàn huyện có 31 xã đạt và vượt kế hoạch diện tích gieo trồng cây màu vụ đông huyện giao. Đặc biệt, diện tích cây trồng có giá trị kinh tế cao tiếp tục được duy trì và mở rộng, mang lại nguồn thu nhập lớn cho nông dân như ớt, khoai tây, ngô, dưa bao tử, cà rốt... Đây là vụ đông tiếp tục đạt hai tiêu chí: diện tích và giá trị kinh tế cao, đặc biệt là cây ớt, đứng đầu về giá trị sản xuất. Tuy năng suất ớt thấp hơn những năm trước nhưng giá ớt lại duy trì ở mức cao, từ 50.000 - 70.000 đồng/kg, trong suốt thời gian dài, nhiều thời điểm giá ớt lên tới 95.000 - 100.000 đồng/kg, cao nhất

từ trước đến nay, mang lại thu nhập khoảng 20 - 25 triệu đồng/sào, cá biệt một số diện tích đạt trên 30 triệu đồng/sào. Hiệu quả vụ đông bình quân đạt trên 107 triệu đồng/ha, tổng giá trị sản xuất vụ đông 2016 của Quỳnh Phụ ước đạt trên 750 tỷ đồng. Những kết quả đạt được ở vụ đông năm trước đã tạo niềm tin, động lực cho nông dân Quỳnh Phụ phấn khởi bắt tay vào sản xuất với quyết tâm giành thắng lợi.

Vụ đông năm 2017 của Quỳnh Phụ không có biến đổi về diện tích, chuyển dần từ lượng sang giá trị trên quan điểm mở rộng diện tích gieo trồng cây vụ đông có giá trị kinh tế cao như ớt, dưa chuột, bí, ngô ngọt, ngô nếp, khoai tây để xuất khẩu. Các cây trồng mới có khả năng tiêu thụ như mướp đắng, cà rốt... được huyện khuyến khích để dần hình thành các vùng sản xuất cây màu tập trung phục vụ xuất khẩu, phát triển cây màu an toàn. Bước vào sản xuất vụ đông, huyện có nhiều thuận lợi để đạt được mục tiêu đề ra: đội ngũ cán bộ kỹ thuật và cơ sở đã có nhiều kinh nghiệm cùng những công thức luân canh sản xuất từ 3 - 4 vụ/năm mang lại hiệu quả kinh tế cao, được nông dân nhiều xã áp dụng; một số cây trồng xuất khẩu để làm, có giá trị kinh tế cao



Nông dân xã Quỳnh Hải (Quỳnh Phụ) chăm sóc cây màu vụ đông mới trồng.

như ngô ngọt, bí đỏ, dưa chuột xuất khẩu, cà rốt... được nông dân tiếp thu, áp dụng rộng rãi và có doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm. Với mục tiêu về diện tích và năng suất, quy vùng cho từng loại cây, Quỳnh Phụ đã có nhiều biện pháp để vụ đông đạt kết quả cao nhất. Các HTX DVNN đã ký hợp đồng mua các loại giống bảo đảm đủ số lượng, chất lượng, thời gian theo thời vụ và tập huấn đến tận các hộ nông dân về cây trồng mới. Cùng với chính sách hỗ trợ của tỉnh, Quỳnh Phụ cũng có nhiều chính sách hỗ trợ cho việc mở rộng diện tích trồng cây xuất khẩu và cây có giá trị kinh tế cao: hỗ trợ thuốc diệt chuột 4g/sào, giống cây màu vụ đông xuất khẩu (bí đỏ, ngô ngọt) cho các xã, thị trấn có ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm và các xã vụ đông kém phát triển quy vùng sản xuất tập trung mỗi xã từ 15 - 20ha. Đến nay, huyện đã cấp phát 722kg thuốc chuột, 663kg hạt ngô giống, 195kg

hạt bí đỏ giống cho 28 xã gieo trồng vụ đông. Các xã trong huyện đã gieo trồng được khoảng 3.000ha cây màu vụ đông, trong đó tập trung ở vùng chuyên màu, vùng đất lúa tái sinh. Diện tích lúa mùa trà sớm đang được nông dân tích cực thu hoạch, tiến hành gieo trồng cây màu vụ đông ưa ẩm theo phương châm "sáng lúa, chiều màu".

Tuy nhiên, vụ đông năm nay Quỳnh Phụ cũng gặp một số khó khăn như lúc mới gieo trồng cây ưa ẩm xảy ra mưa to; lao động trẻ, khỏe đi làm ăn xa nên xảy ra tình trạng thiếu hụt lao động, nhất là vào lúc thời vụ; hệ thống thủy lợi tuy được đầu tư, nâng cấp nhưng một bộ phận vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu chủ động tưới, tiêu trong sản xuất. Song với kết quả sản xuất cây màu vụ đông qua các năm đều đạt khá và kinh nghiệm sản xuất đã có, Quỳnh Phụ hoàn toàn có thể thực hiện được một vụ đông có giá trị kinh tế cao.

LƯU NGÂN

Cũng là cánh đồng chuyên màu, những năm trước đây, nông dân thôn An Chỉ, xã Bình Nguyên chỉ biết trồng một số loại rau màu truyền thống, quy mô nhỏ lẻ nên thu nhập thấp. Từ khi được tham gia lớp dạy nghề nông nghiệp, bà con đã mạnh dạn chuyển đổi sang trồng các loại rau màu cho giá trị kinh tế cao như cà chua, bắp cải chịu nhiệt, súp lơ, cà rốt... Ông Trần Sỹ Khôi chia sẻ: Tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật về trồng, chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh cho một số loại cây màu, gia đình quyết định chuyển 2 sào trồng ngô, lạc sang trồng cà chua và bắp cải, mỗi sào rau màu cho thu nhập gần 20 triệu đồng/năm, cao gấp gần 2 lần so với trồng cây màu truyền thống; mỗi năm trồng từ 3 - 4 vụ, gia đình thu về từ 60 - 65 triệu đồng.

Cũng như ông Khôi, hàng trăm hộ nông dân ở xã Bình Nguyên đã tích cực chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng và tích tụ ruộng đất, mở rộng diện tích trồng rau màu; riêng vụ đông, toàn xã có 260ha rau màu các loại. Ông Trần Sỹ Lục, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã khẳng định: Qua lớp dạy nghề cho nông dân do Hội Nông dân huyện phối hợp với Trường Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình tổ chức, bà con trong xã đã thay đổi nhận thức, từ bỏ thói quen lao động nhỏ lẻ, chuyển sang sản xuất hàng hóa lớn. Trình độ thâm canh của nông dân cũng được nâng lên, một năm sản xuất 3 - 4 vụ, giá trị thu nhập đạt trên 400 triệu đồng/ha/năm.

Với phương châm "Nông dân cần gì học đấy", sau 5 năm (2012 - 2017) triển khai chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, huyện Kiến Xương đã mở được 143 lớp cho 5.085 nông dân. Trong đó, 2.940 nông dân có trình độ trung cấp nghề nông nghiệp như làm vườn, trồng rau màu, bảo vệ thực vật, thú y, chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản nước ngọt và trồng cây lương thực. Ngoài ra, 2.145 nông dân còn được học các nghề phi nông nghiệp như vận hành sửa chữa máy nông nghiệp, kinh doanh thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, may công nghiệp, mây tre đan, đan thảm, coi và tin học văn phòng.

Ông Nguyễn Văn Chuyên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Kiến Xương cho biết: Để công tác dạy nghề cho nông dân hiệu quả, Hội Nông dân huyện chỉ đạo các cơ sở hội tích cực tuyên truyền, vận động, điều tra, khảo sát nhu cầu học

Hiệu quả từ công tác dạy nghề cho nông dân

Nhờ những kiến thức được học từ các lớp dạy nghề, nông dân huyện Kiến Xương đã áp dụng vào sản xuất, chăn nuôi cho hiệu quả kinh tế cao. Không chỉ trực tiếp giúp nông dân giảm nghèo bền vững, vươn lên làm giàu, tự tạo việc làm tại chỗ, công tác dạy nghề còn góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của các địa phương theo hướng tăng tỷ trọng giá trị ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ.



Nông dân xã Bình Nguyên (Kiến Xương) trồng cà chua cho thu nhập gần 200 triệu đồng/ha/vụ.

nghề và tư vấn học nghề cho nông dân, lao động nông thôn để tránh tình trạng "thờ ờ học nghề xây dựng, cơ khí"; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Dạy nghề (Hội Nông dân tỉnh), Trường Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình, Trường Cao đẳng nghề số 19 - Bộ Quốc phòng, Trung tâm Khuyến công - Tư vấn phát triển công nghiệp, Trường Đại học Thái Bình để mở lớp đúng thời điểm, duy trì lớp học đủ số lượng, đúng độ tuổi, phù hợp đối tượng.

Xuất phát từ đặc điểm người học trình độ, tuổi đời cao thấp khác nhau, xa

sách vở lâu ngày nên quá trình dạy nghề các cơ sở đào tạo đã chủ động sắp xếp chương trình, hình thức dạy phù hợp. Ông Phạm Ngọc Túy, Phó Hiệu trưởng Trường Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình cho biết: Nhằm giúp nông dân nắm vững kiến thức để áp dụng vào sản xuất, chăn nuôi, nhà trường chỉ đạo, phân công những giáo viên giỏi đứng lớp và phải cầm tay chỉ việc cho bà con. Theo đó, mỗi nông dân có 20 - 25% thời gian để học, tìm hiểu, nghiên cứu lý thuyết, còn lại thời gian để thực hành ngay trên mảnh vườn, thửa ruộng, cây trồng và

các máy móc nông nghiệp cụ thể. Sau đào tạo, nhà trường tổ chức tiếp nhận thông tin phản hồi và trao đổi, hướng dẫn cho bà con khi gặp những tình huống phát sinh trong thực tiễn.

Với hình thức học như vậy, 100% nông dân tham gia lớp dạy nghề đã áp dụng tốt kiến thức vào sản xuất, chăn nuôi để nâng cao giá trị kinh tế. Nhiều nông dân còn tạo thêm việc làm, thu nhập từ việc chuyển đổi nghề nghiệp sang làm nghề phi nông nghiệp. Ông Trần Thanh Sơn, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Bình Định cho biết: Từ chỗ tự phục vụ việc vận hành, sửa chữa máy nông nghiệp như máy gặt, máy làm đất, máy cấy, tưới nước, phòng, trừ sâu bệnh cho lúa và hoa màu, chăm sóc, phòng bệnh cho gia súc, gia cầm của gia đình, một số nông dân đã chuyển sang làm dịch vụ sửa chữa máy nông nghiệp, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y cho thu nhập từ 4 - 5 triệu đồng/người/tháng. Chương trình dạy nghề cho nông dân hiệu quả thiết thực không chỉ đối với bà con nông dân mà còn giúp địa phương sớm hoàn thiện xây dựng nông thôn mới.

KHẮC DUÂN



Giáo viên Trường Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình hướng dẫn nghề cho nông dân.

DOLACERA

Khẳng định vị thế trên thị trường

Thành lập năm 1995, đến nay, Công ty TNHH Sứ Đông Lâm (Dolacera) đã có 3 nhà máy, khẳng định thương hiệu trên thị trường trong và ngoài nước. Bình quân những năm qua Dolacera đã sản xuất gần 600.000 sản phẩm sứ vệ sinh, trên 5.300.000 sản phẩm sứ dân dụng và sứ mỹ nghệ chất lượng cao, doanh thu thuần đạt gần 80 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho gần 600 lao động với thu nhập bình quân 4,5 triệu đồng/người/tháng.

Ông Trần Văn Dũng, Tổng giám đốc Dolacera cho biết: Khi mới thành lập, Dolacera chỉ là đơn vị sản xuất nhỏ với 150 công nhân, nhưng ngay sau đó đã nhanh chóng trưởng thành nhờ nắm bắt được nhu cầu phát triển của xã hội. Công ty đã không ngừng mở rộng quy mô sản xuất và ngày càng nâng cao được vị thế, uy tín trên thị trường, đồng thời phát triển nhiều mối quan hệ với các đối tác quan trọng là những nhà kinh doanh, nhà công nghệ ở trong và ngoài nước. Vì thế sản phẩm sứ vệ sinh cao cấp mang thương hiệu Dolacera đã xâm nhập sâu vào các vùng dân cư



Công đoạn chỉnh sửa, tô vẽ, hoàn thiện sản phẩm mộc sứ dân dụng, mỹ nghệ.

từ thành thị tới nông thôn, từ những căn hộ riêng đến những khu chung cư, tòa nhà hành chính, công sở, cơ quan, khách sạn, biệt thự... Hiện nay, Dolacera có hàng chục nhà phân phối lớn trải đều từ Bắc vào Nam cùng với hệ thống đại lý phủ kín các tỉnh, thành phố trong cả nước. Bên cạnh đó, sản phẩm sứ vệ sinh cao cấp Dolacera còn xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, Australia, Lào, Campuchia... chiếm 30% tỷ trọng hàng hóa của Dolacera.

Có được điều đó là do những năm qua Dolacera luôn gắn hoạt động sản xuất, kinh doanh với việc tiếp thu công nghệ hiện đại, cải tiến mẫu mã sản phẩm, thiết kế nhiều kiểu dáng mới lạ được người tiêu dùng ưa chuộng. Mặt khác, Dolacera đã nhạy bén trong việc sử dụng vật liệu mới vào thiết kế, lò nung tiên tiến và đã chế tạo thành công loại lò con thoi đầu tiên trong làng sứ ở khu công nghiệp Tiên Hải, tạo ra một bước nhảy vọt về chất lượng, năng suất và giá thành sản phẩm. Đặc biệt, kể từ khi khu công nghiệp Tiên Hải có nguồn khí mỏ tự nhiên Dolacera

đã coi đó là điều kiện rất thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm và mạnh dạn thay đổi công nghệ dùng 100% khí tự nhiên thay khí hóa than từ năm 2015.

Ông Dũng cho biết thêm: Công thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, Dolacera đã tìm cách để không bị tụt hậu, sánh vai cùng các doanh nghiệp trong khu vực cũng như trên thế giới. Theo đó, Dolacera đã tập trung sâu vào việc đào tạo nguồn nhân lực, tiếp cận công nghệ hiện đại, tham quan các nhà máy có công nghệ cao để tự thiết kế, chế tạo máy móc cho phù hợp với điều kiện sản xuất của mình. Vì thế, sau hai năm nghiên cứu, năm 2017 Dolacera đã sáng chế thành công ra rô bốt tráng men để thay thế những công việc nặng cho công nhân, mang lại hiệu quả sản xuất, nâng suất lao động, đem lại giá cả hợp lý nhất cho người tiêu dùng, tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Ngoài ra, Dolacera còn áp dụng quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, sản phẩm phù hợp quy chuẩn 16/2015-

BXD Bộ Xây dựng. Bên cạnh đó, Dolacera còn chú trọng đầu tư công nghệ xử lý nước thải, hệ thống hút bụi hiện đại, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, thực hiện nghiêm túc công tác an toàn vệ sinh lao động, tạo môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động yên tâm gắn bó với doanh nghiệp.

Với nhiều tiêu chí như mẫu mã đa dạng, hình thức đẹp, tiêu chuẩn quốc tế, giá cả phù hợp, Dolacera đã khẳng định được thế mạnh của mình trong ngành sứ ở Tiên Hải, duy trì đà tăng

trưởng mỗi năm từ 25 - 30%. Trải qua nhiều năm phát triển, Dolacera đã vinh dự nhận được nhiều giải thưởng cao quý như cúp vàng giải thưởng chất lượng Việt Nam năm 2003, cúp vàng thương hiệu mạnh ngành xây dựng, giải thưởng Sao Vàng đất Việt năm 2006, cúp vàng doanh nhân Tâm Tài năm 2008, cúp vàng thương hiệu năm 2008 đồng thời nhiều năm liền được người tiêu dùng bình chọn hàng Việt Nam chất lượng cao.

THU THUY



Công đoạn tráng men của Công ty đã được thực hiện bằng máy móc hiện đại.